

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 672/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 18 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt giá sử dụng dịch vụ công cộng, tiện ích năm 2022 tại
Cụm công nghiệp gồm sù Tân Hạnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 05 năm 2017 của
Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng
5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2021 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên
địa bàn tỉnh Đồng Nai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 582/TT-SCT
ngày 29 tháng 01 năm 2022 và Công văn số 1080/SCT-CN ngày 07 tháng 03 năm
2022 về việc phê duyệt giá sử dụng dịch vụ công cộng, tiện ích năm 2022 tại Cụm
công nghiệp gồm sù Tân Hạnh.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá sử dụng dịch vụ công cộng, tiện ích năm 2022 tại Cụm công nghiệp gồm sù Tân Hạnh với đơn giá là **8.770 đồng/m²/năm**.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa theo dõi, giám sát việc thu phí sử dụng dịch vụ công cộng, tiện ích, báo cáo kết quả thực hiện việc thu phí sử dụng dịch vụ công cộng, tiện ích và những vấn đề phát sinh tại Cụm công nghiệp gồm sù Tân Hạnh, gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa; Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó Chánh Văn phòng;
- Lưu: VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Tấn Đức